Sign In

CHÍNH PHỦ
Số: 26/2008/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 5 tháng 3 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH

Về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế ngày 20 tháng 4 năm 2007;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định về bảo đảm kinh phí, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho công tác ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước hoặc nhân danh Chính phủ theo quy định của Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế (sau đây gọi chung là công tác điều ước quốc tế) và công tác ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh, cơ quan trung ương của tổ chức theo quy định của Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế (sau đây gọi chung là công tác thỏa thuận quốc tế)

2. Nghị định này áp dụng đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh, cơ quan trung ương của tổ chức được cấp ngân sách nhà nước để thực hiện công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế (sau đây gọi chung là cơ quan).

Điều 2. Nguyên tắc bảo đảm, quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế

1. Kinh phí cho công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh được bảo đảm từ ngân sách nhà nước nhằm thực hiện hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quản, trong khuôn khổ điều ước quốc tế hoặc theo sự phân công của Nhà nước, Chỉnh phủ.

2. Kinh phí cho công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan trung ương của tổ chức được bảo đảm từ ngân sách nhà nước trong trường hợp cơ quan đó thực hiện hợp tác quốc tế trong khuôn khổ điều ước quốc tế hoặc theo sự phân công của Nhà nước, Chính phủ; trường hợp thỏa thuận quốc tế của cơ quan trung ương của tổ chức nhằm thực hiện hợp tác quốc tế khác thì kinh phí cho ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế đó được bảo đảm từ nguồn tài chính của cơ quan trung ương của tổ chức.

3. Kinh phí cho công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế thuộc ngân sách cấp nào thì do ngân sách cấp đó bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi cho hoạt động thường xuyên của các cơ quan thực hiện công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế; trường hợp kinh phí phát sinh ngoài dự toán ngân sách thì được bổ sung phù hợp với quy định tại Nghị định này và pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Cơ quan được cấp kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng nội dung, đúng chế độ và mức chi theo quy định tại Nghị định này và pháp luật về tài chính - ngân sách.

5. Trường hợp công tác điều ước quốc tế, công tác thỏa thuận quốc tế được tài trợ từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức khác và cá nhân ở nước ngoài thì việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tài trợ đó được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng nguồn tài trợ đó.

Điều 3. Phân nguồn ngân sách cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế

1. Kinh phí ngân sách trung ương cấp cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế bao gồm:

a) Kinh phí cho công tác điều ước quốc tế của cơ quan nhà nước ở Trung ương; cơ quan cấp tỉnh và cơ quan trung ương của tổ chức được Nhà nước, Chính phủ phân công thực hiện công tác điều ước quốc tế;

b) Kinh phí cho công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan nhà nước ở Trung ương; cơ quan cấp tỉnh và cơ quan trung ương của tổ chức trong trường hợp thỏa thuận quốc tế đó nhằm thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế thuộc khuôn khổ điều ước quốc tế hoặc theo phân công của Nhà nước, Chính phủ.

2. Kinh phí ngân sách cấp tỉnh cấp cho công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan cấp tỉnh nhằm thực hiện hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp tỉnh.

Chương II

LẬP DỰ TOÁN, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ CHO CÔNG TÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ VÀ CÔNG TÁC THỎA THUẬN QUỐC TẾ

Điều 4. Nội dung chi cho công tác điều ước quốc tế

1. Công tác xây dựng đề án, kế hoạch về đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập điều ước quốc tế:

Chi tổ chức dịch thuật điều ước quốc tế; tổ chức họp lấy ý kiến về dự thảo điều ước quốc tế; mua, thu thập tư liệu; khảo sát thực tiễn, rà soát, so sánh điều ước quốc tế với pháp luật trong nước; tổ chức hội thảo chuyên đề, các cuộc họp để lấy ý kiến hoặc xét duyệt đề án, kế hoạch về đàm phán, ký, phệ chuẩn, phê duyệt, gia nhập điều ước quốc tế trong trường hợp điều ước quốc tế có nội dung phức tạp, phạm vi áp dụng rộng rãi.